

Ba Mươi Năm Trở Lại Sài Gòn Đi Thăm Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa

Đỗ Ngọc Vinh

LTS.- Anh Đỗ Ngọc Vinh nguyên là một Quốc Gia Nghĩa Tử đã theo học Trường Quốc Gia Nghĩa Tử từ năm 1966-1973. Trong dịp về thăm Việt Nam gần đây, anh Vinh đã cùng bạn bè không quên đến viếng thăm Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa, nơi 18.000 Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa đã được chôn cất tại đây. Anh Đỗ Ngọc Vinh đã có dành cho Nhật Báo Người Việt bài viết của anh và những hình ảnh anh đã chụp tại chỗ trong cuộc hành hương này. Chúng tôi xin giới thiệu với độc giả một tài liệu về Nghĩa Trang Quân Đội mới nhất và xin cảm ơn nhã ý của Anh Vinh.

Sáng thứ Hai 22.03.2005 một buổi sáng như mọi ngày giữa Thành Phố Sài Gòn náo nhiệt. Sau bữa ăn điểm tâm, anh bạn học thuở xưa tại Quốc Gia Nghĩa Tử thời Trung Học, cho bác tài xế lái chiếc Toyota SUV chở chúng tôi trực chỉ hướng Đông ra xa lộ Hà Nội để đi Biên Hòa. Chỉ vọn vẹn hơn một tháng nữa ở nơi đây chính phủ sẽ kỷ niệm ba mươi năm ngày miền Bắc xâm lăng chiếm đoạt miền Nam để tuyên bố thống nhất đất nước. Nhân chuyến ghé Việt Nam lần này, chúng tôi muốn viếng thăm Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa nơi an nghỉ của các Tử Sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, những Chiến Sĩ đã ngã gục trong trận chiến Việt Nam vì tranh đấu cho lý tưởng tự do dân chủ.

Rời Sài Gòn khoảng 30 km trên xa lộ mà ngày xưa trước 1975 có cái tên là xa lộ Biên Hòa, nay được gọi là xa lộ Hà Nội bất tình linh anh bạn học cho bác tài xế quẹo trái để đi vào một con đường đất hơi khúc khuỷu. Anh bạn bắt đầu hướng dẫn:

- Sắp tới rồi đó. Góc đường này ngày xưa đặt bức tượng "Thương Tiếc".

Tôi còn nhớ khúc này, hồi đó là đồng trống mà nay nhà cửa đã mọc lung tung hai bên đường. Bất chợt một cánh cổng hiện ra với hai cột trụ vĩ đại tựa như những cánh cổng lớn vào các China Towns ở Hoa Kỳ. Về uy nghi của nó làm tôi linh cảm ngay lập tức đã bắt đầu vào đến nghĩa trang. Anh bạn lên giọng có vẻ dồn dập hơn:

- Đây là khu quân sự. Máy chụp hình gì thì lẹ lên, khi nào tao nói ngưng thì cất máy đi.

Tôi rầm rập làm theo chụp lia lịa từ trong xe. Cánh cổng khắc tên "Đền Tử Sĩ" với chữ còn chữ mất, nước sơn đã ngã màu theo thời gian theo tôi đoán thì đã 30 năm chưa được sơn phết lại. Cột trái cánh cổng đắp hàng chữ theo thứ tự từ trên xuống dưới: "Vì Nước Hy Sinh", cột phải ghi: "Vì Dân Chiến Đấu". Cả hai hàng chữ đắp bằng xi măng theo thời gian mưa gió đã làm chữ rớt mất, chỉ để lại dấu vết nên vẫn còn đọc được. Dưới chân cột là một tấm bảng sơn chữ xanh vừa đủ đọc: "Khu Vực Cấm Vào". Nóc cũng là một mái ngói cong mà cỏ dại đã mọc lên tua tủa, trông rất cũ kỹ.

Xe tiếp tục chạy ven theo hàng rào, trước mặt hiện ra "Đài Tử Sĩ" ngày nào, với những bậc thang cao dẫn lên đồi cao và trên cùng là thềm nhà với mái che hình ngũ giác nay đã là chòi canh của công an địa phương. Lại một tấm bảng đề chữ vàng: "Khu Vực Cấm". Cỏ dại cao hàng thước mọc hai bên bậc thang giải thích phần nào giá trị, cùng số người thường xuyên đi lại thăm viếng khu vực này. Anh bạn học gần giọng: "Cất máy hình đi", rồi cầm bao thuốc lá 555, cho bác tài dừng xe anh bước xuống và tiến về phía người mặc quân phục có lẽ là công an. Anh nói gì tôi không nghe vì xe đóng cửa kính cho đỡ bụi chỉ thấy anh chia bao thuốc mời và nói cười. Anh lính canh rút điều thuốc rồi gạt gù chỉ hướng cho chúng tôi đi vào. Xe tiếp tục chạy anh bạn tiếp tục gặt giọng:

- Bây giờ máy chỉ chụp bằng máy điện thoại di động không thôi trên đài nó nhìn thấy, xuống tịch thu máy hình xịn của máy ráng chịu.

Tôi ngoan ngoãn làm theo như cái máy, tiến vào Nghĩa Trang, công trình “Vành Khăn Sô” lồ lộ ra trước mặt một ống khói xi măng cao vút như ngạo nghễ với thời gian và cảnh vật, bên dưới là tòa nhà cánh cung mà theo anh bạn dẫn giải là từ trước 1975 chính phủ dự định xây cất tòa nhà này là nhà quản và nơi hỏa táng các thi hài Tử Sĩ theo lời yêu cầu của thân nhân.

Ra khỏi xe, chúng tôi bước theo anh bạn học. Trời nắng chang chang mới 9 giờ 30 sáng mà nhiệt độ đã lên cao thật oi bức, thêm cái nóng trong lòng vì hồi hộp lo lắng gặp trở ngại, mồ hôi tôi bắt đầu nhỏ giọt. Cố tạo vẻ bình thản theo chân người bạn. Lốm đốm đó đây những bia đá cao độ 40 cm hiện ra tôi không tin nhưng nghi ngờ đó là các ngôi mộ vì cỡ đại cao quá. Tôi hỏi anh bạn học thì được anh xác định chính là các mộ phần, lại thêm các mộ đất cao làm tôi tưởng như có người đang đào huyết mới, nhưng được giải thích đó là những đồng đất sét của lò gạch bên cạnh để len lõi giữa các ngôi mộ ven biên, họ mang đất từ đâu đến đổ đồng để chờ làm gạch.

Tôi tiến sâu vào nội địa, từ từ tôi thấy các bia đá và các khối bê tông đã ngả màu đen đục hiện ra nhiều hơn. Các tấm bê tông bề ngang để 70 cm, và bề dài khoảng 1,60 mét, bên trên mặt có một lỗ vuông để người viếng cắm nhang hoặc hoa, đã bị đất cát phủ kín. Hơn 30 năm trước đây tôi đến Nghĩa Trang này, các mộ phần xếp hàng thẳng tắp như một đồn diễu hành, và được quét vôi trắng tốt. Các dãy mộ ngày đó trắng và thẳng đẹp như hàm răng anh Bảy Chà trên hộp đựng kem đánh răng, thì nay sao lại khúc khuỷu gập ghềnh chỗ lên chỗ xuống, chỗ lồi chỗ lõm vô trật tự. Tôi dụi mắt, gạt nước không biết vì mồ hôi hay giọt lệ bụi ngùi, để biết rõ là mình đang tỉnh táo. Quả thật đây là những ngôi mộ của các Chiến Sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa hay sao? Tôi đọc được rõ ràng trên bia mộ: “Hạ Sĩ...sinh 1950 tại H N, Tiểu Đoàn 33 Biệt Động Quân, tử trận ngày 3.7.72”. Bên kia “Thượng Sĩ...sinh 27.3.49, tại Trảng Bàng, Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù, tử trận ngày 27.7.72”. Những mộ phần khúc khuỷu vì các bia mộ ngã nghiêng, cái còn cái mất.

Các tấm bê tông có tấm đã sụp ở giữa tạo hình chữ V bẹt. Xa xa rải rác một vài ngôi mộ đã xây lên cao hơn và quét sơn màu khác, những ngôi mộ này có lẽ có người chăm sóc đều đặn. Cũng có vài mộ phần còn giữ nguyên hình dạng cũ và được quét vôi trắng làm cỏ gọn gàng. Theo tôi nhận xét những ngôi mộ này có lẽ cũng được thăm nom thường xuyên nhưng tình hình tài chánh kém hơn những người trước, và cũng có rải rác nhiều ngôi mộ còn đắp mộ chưa có bê tông. Có lẽ những Chiến Sĩ này chết trận ngay gần ngày 30.04.1975. Bỗng dưng tôi ngưng lại ngay trước một ngôi mộ mà bê tông đã gãy bể tùm lum, vô tình tôi đọc được trên bia mộ “VÔ DANH...Tử trận ngày 14.7.72”. Một cảm giác rần rần trên da tay. Tôi cố sửa lại ngay ngấn vài tảng bê tông và tự hỏi ai sẽ là người chăm sóc những ngôi mộ này?

Tôi tiếp tục lướt qua các bụi cỏ dại, mê man đọc tên hết bia này đến bia khác, tất cả đều có cấp bậc và mang dấu chữ Vạn hoặc dấu Thập Tự Giá, tượng trưng cho tôn giáo mà người nghỉ yên trong mộ phần tin theo, ngoại trừ những bia mộ vô danh, người chết có lẽ tan thân trong bom đạn mất hết thẻ bài, giấy tờ hộ thân nên đương nhiên cũng chẳng rõ tín đồ của tôn giáo nào. Vì trời nắng chang chang và chụp hình vội vàng để tránh sự dòm ngó của thiên hạ không biết hình ảnh sẽ ra sao?

Tôi dừng lại ở một góc khá xa các người bạn, khẽ ngồi xuống gối phải chạm đất như bái phục, là một tín đồ Công Giáo tôi khẽ đọc một kinh cầu cho các linh hồn mồ côi rồi chán chường quay trở lại chỗ bạn bè đang đứng đợi, vừa ngay khi một người lạ lái chiếc xe gắn máy chạy ngang hỏi: “Các anh đi viếng mộ thân nhân?” Anh bạn học cũ nhanh nhẹn trả lời “Vâng!” rồi quay qua chúng tôi anh nói tiếp: “Xong rồi thôi mình đi về” Thút thểu trở lại xe, tôi bàng khuâng thăm nghĩ đến những

Những người nằm yên nghỉ nơi đây đã một lần được vinh danh là anh hùng của trận mạc, được Anh Dũng Bội Tinh với Hành Dương Liễu, nhưng thế sự đã đổi thay và ngay cả người chết cũng không được mộ yên mả đẹp. Lịch sử sẽ phê phán những kẻ thất nhân tâm chấp nhất cả với những người đã ngã ngựa. Hãy thức tỉnh và ăn năn thống hối đền bù cho những vong linh tại Nghĩa Trang Quân Đội.

Xe đã chuyển bánh từ hồi nào ra khỏi khu vực sau khi anh bạn đã dúi vào tay anh công an vài tờ giấy bạc. Không bao xa một Nghĩa Trang Liệt Sĩ nằm bên kia đường rặng rục như muốn phơi bày hai thái cực người chiến thắng và kẻ thất trận. Đã 30 năm mà dấu vết hận thù vẫn còn đây. Thậm chí ngay cả với những người đã chết.

USA 07.4.2005
Đỗ Ngọc Vinh